

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-PT

Ngày: 30- 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân, Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Trung T do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Trung T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Trung T**, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2001 tại xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn , xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Hoàng Thị Q (không xác định được bố); chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ ngày 23 tháng 3 năm 2020, sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình sử dụng ma túy, Hoàng Trung T quen biết với một đối tượng tên “Cuội” (không rõ danh tính) có tài khoản facebook “Cuội Trần”, “Cuội” thường xuyên đến nhà mẹ ruột của T mua cá và hẹn T cùng sử dụng ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy, khoảng đầu tháng 3/2020, T mua của “Cuội” 20 viên ma túy hồng phiến, 10 viên ma túy dạng kẹo và một gói ma túy Ketamine với giá 7.000.000 đồng để bán lại kiếm lời, do chưa có tiền trả nên T trả trước cho Cuội 1.000.000 đồng và nợ lại 6.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T đưa về cất giấu và chia số ma túy Ketamine thành 06 gói nhỏ. Ngày 23 tháng 3 năm 2020, T bán cho một đối tượng tên “Đỏ” (không rõ danh

tính) ở xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình 07 viên ma túy hồng phiên với số tiền 500.000 đồng, được Đò trừ nợ 200.000 đồng và nợ lại 300.000 đồng, số ma túy còn lại T cất giấu trong người và bắt taxi đi ra thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình để sử dụng cùng “Cuội” (người đã bán ma túy cho T trước đó) và nếu có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lại thu hồi vốn.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến địa bàn Tiểu khu 1, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, T cho xe taxi dừng bên đường để đợi Cuội đến thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết quả giám định số: 335/QĐ - PC09 ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình Kết luận: “Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,249g (một phẩy hai trăm bốn mươi chín gam); Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA và Methamphetamine, khối lượng 3,814g (ba phẩy tám trăm mười bốn gam); Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 3,041g (Ba phẩy không trăm bốn mươi một gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 323, Danh mục II, ND 73/2018/ND - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. MDMA nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 27, Danh mục I, ND 73/2018/ND - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự 35, Danh mục III, ND 73/2018/ND - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Vật chứng vụ án: Thu giữ tại Hoàng Trung T một gói ni lon màu trắng chứa 13 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” có khối lượng 1,249g (một phẩy hai trăm bốn mươi chín gam), sau giám định còn 1,173g (một phẩy một trăm bảy mươi ba gam); một gói ni lon màu trắng chứa 10 viên nén dạng thuốc tân dược màu tím trên một mặt mỗi viên có in chữ “qb” và một mặt có in hình ba đường kẻ khối lượng 3,814g (ba phẩy tám trăm mười bốn gam), sau giám định còn 3,217g (ba phẩy hai trăm mười bảy gam); sáu gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất màu trắng khối lượng 3,041g (ba phẩy không trăm bốn mươi một gam), sau giám định còn 2,92g (hai phẩy chín mươi hai gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 335/GĐ - PC 09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình; một ĐTDĐ Samsung galaxy A51 màu trắng số seri R58MC2BN95B có số điện thoại 0339552119 đã qua sử dụng; một ví da màu đen bên trong chứa một thẻ căn cước mang tên Hoàng Trung T, một tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng và một tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng; một xe ô tô nhãn hiệu Hyundai - i10, BKS 73A - 04252 màu trắng của hãng Sun Taxi kèm theo một giấy chứng nhận kiểm định số 1214419 biển đăng ký 73A - 04252, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số XC 21180030590, một giấy biên nhận thế chấp ngày 09/7/2019 của Ngân hàng TMCPĐT và PT Việt Nam, một bản sao chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020692 biển đăng ký 73A - 04252. Quá trình điều tra xác định xe ô tô BKS 73A - 04252 là tài sản của Công ty cổ phần Suntaxi Quảng Bình do anh Trần Quốc Hùng điều khiển chở T nhưng không biết T cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan CSĐT Công an Bố Trạch đã trả lại cho chủ sở hữu cùng các giấy tờ liên quan.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSBT ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch truy tố Hoàng Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Hoàng Trung T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23 tháng 3 năm 2020, sau đó bị tạm giam.

Tuyên buộc bị cáo Hoàng Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước, tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Trong hạn luật định ngày 20 tháng 8 năm 2020, bị cáo Hoàng Trung T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, người nhà bị cáo Hoàng Trung T nộp các tài liệu ông Hoàng Quang Vinh, bà Hoàng Thị Mỹ là ông bà ngoại của bị cáo được BCH Trung ương Đoàn tặng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong, bà Hoàng Thị Mỹ được BCH Hội Cựu TNXP Việt Nam chứng nhận là Cựu TNXP tiên tiến làm theo lời Bác

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Trung T khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Trung T, áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Hoàng Trung T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy; phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Trung T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Trung T có đủ yếu tố cấu thành của tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015). Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2020/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Hoàng Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

và áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt đối với bị cáo.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Trung T, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hoàng Trung T bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p của khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, “Có 2 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ h đến o khoản này”, có hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, với hành vi: Mua trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, bị Cơ quan chức năng bắt, khám xét thu giữ 03 chất ma túy có tổng khối lượng 8,104 gam, tương đương với khối lượng chất ma túy được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo khối lượng 03 chất ma túy mà Hoàng Trung T đã mua trái phép để sử dụng và bán lại kiếm lời, các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được Bản án sơ thẩm áp dụng để xử phạt bị cáo Hoàng Trung T mức án 04 năm 06 tháng tù là thỏa đáng.

Bị cáo Hoàng Trung T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có nộp các tài liệu chứng minh bị cáo không có bố, được ông bà ngoại nuôi dưỡng từ nhỏ, ông Hoàng Quang Vinh, bà Hoàng Thị Mỹ là ông bà ngoại bị cáo có thời gian tham gia kháng chiến, được BCH Trung ương Đoàn tặng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong, bà Hoàng Thị Mỹ được BCH Hội Cựu TNXP Việt Nam chứng nhận là Cựu TNXP tiên tiến làm theo lời Bác, được coi là ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ của khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo đó để cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để bị cáo sớm ra tù, có điều kiện chăm nuôi ông bà ngoại hiện tuổi già, sức yếu cần có người nuôi dưỡng.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Trung T.

Bị cáo Hoàng Trung T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo Hoàng Trung T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Trung T để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm p khoản 2 theo điểm i khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Trung T. Xử phạt bị cáo Hoàng Trung T 03 năm 06 tháng tù (ba

năm sáu tháng) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23 tháng 3 năm 2020 sau đó bị tạm giam.

2. Bị cáo Hoàng Trung T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng vụ án; về tuyên buộc bị cáo Hoàng Trung T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung và ngân sách Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (30 tháng 9 năm 2020).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt